

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 - 2030” trên địa bàn xã Nghĩa Đàn

Thực hiện Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 671/KH-UBND ngày 14/8/2025 về việc phê duyệt Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 - 2030” trên địa bàn tỉnh Nghệ An (sau đây viết tắt là Đề án), UBND xã Nghĩa Đàn ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và tiến độ thực hiện, bảo đảm Đề án được triển khai đồng bộ, thống nhất và hiệu quả Kế hoạch số 671/KH-UBND ngày 14/8/2025 về việc phê duyệt Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 - 2030” trên địa bàn tỉnh Nghệ An và yêu cầu thực tiễn của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) trên địa bàn xã.

1.2. Kịp thời đề xuất những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Đề án; bảo đảm việc triển khai được tổng thể, thông suốt, thống nhất, đạt được mục tiêu đề ra của Đề án.

1.3. Phát huy trách nhiệm, tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, các ngành và phù hợp với bối cảnh, yêu cầu mới của công tác PBGDPL.

2. Yêu cầu

2.1. Các hoạt động phải đúng mục tiêu, bám sát nội dung của Đề án, yêu cầu thực tiễn, bảo đảm tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với các đối tượng của Đề án, hoàn thành đúng tiến độ, có chất lượng và hiệu quả.

2.2. Kết hợp các hoạt động của Đề án với việc thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch khác đang được triển khai tại các cơ quan, đơn vị, các ngành để sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực.

2.3. Các hoạt động của Đề án phải được triển khai, thực hiện kịp thời; phát huy vai trò, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị; tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị tổ chức đóng trên địa bàn.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong công tác PBGDPL nhằm đổi mới toàn diện, căn bản công tác quản lý, phương thức PBGDPL cho người dân và doanh nghiệp, chuyển từ cách làm truyền thống sang thực hiện trên môi trường số. Bảo đảm thông tin nhanh chóng, đầy đủ, chính xác, kịp thời, thuận tiện; tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng, hiệu quả công tác PBGDPL; đáp ứng nhu cầu tìm hiểu, tiếp cận pháp luật của người dân, doanh nghiệp.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 1: (từ năm 2025 đến năm 2027)

- Nâng cấp, hoàn thiện Trang thông tin điện tử xã về Phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); thường xuyên cập nhật, kết nối, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu với các Cổng thông tin PBGDPL dùng chung xã. Đảm bảo các thông tin của các cơ quan, đơn vị, các phòng, ban, ngành trên địa bàn xã được đăng tải, tạo liên kết, chia sẻ với Trang Thông tin của xã về PBGDPL. Huy động rộng rãi mạng viễn thông, mạng xã hội tham gia phục vụ công tác PBGDPL; xây dựng, triển khai các ứng dụng số phục vụ công tác PBGDPL.

- Phần đầu có ít nhất trên 80% người dân được tiếp cận, tìm hiểu thông tin pháp luật, văn bản quy phạm pháp luật thông qua các cơ sở dữ liệu, ứng dụng Số, công nghệ số.

- Phần đầu có ít nhất trên 85% cán bộ, công chức, viên chức tham mưu thực hiện công tác PBGDPL, tuyên truyền viên pháp luật được tập huấn kiến thức và kỹ năng chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

b) Giai đoạn 2: (từ năm 2028 đến năm 2030)

- Tăng cường ứng dụng các công nghệ mới trong công tác PBGDPL. Thường xuyên đăng tải các bài viết trên Trang thông tin của xã về PBGDPL, bảo đảm cung cấp thông tin, PBGDPL cho người dân, doanh nghiệp. Gia tăng sự tương tác, trao đổi, chia sẻ thông tin đa chiều giữa UBND xã với người dân, doanh nghiệp qua hình thức đối thoại trực tuyến, các hình thức phổ biến giáo dục pháp luật phù hợp khác.

- Phần đầu có ít nhất 80% trở lên người dân được tiếp cận, tìm hiểu pháp luật thông qua các cơ sở dữ liệu, ứng dụng số, công nghệ số.

- Phần đầu 100% cán bộ, công chức tham mưu thực hiện công tác PBGDPL, tuyên truyền viên pháp luật được tập huấn kiến thức và kỹ năng chuyển đổi số trong công tác PBGDPL, các cuộc tập huấn thực hiện bằng hình thức trực tuyến. Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về sử dụng, khai thác các tiện ích, nền tảng, ứng dụng số PBGDPL tham gia đánh giá đạt 90%.

III, PHẠM VI ÁP DỤNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đề án được triển khai thực hiện trong phạm vi trên địa bàn xã.
2. Thời gian thực hiện Đề án: từ năm 2025 đến hết năm 2030.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. **Nâng cao nhận thức của các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn, các ngành, cán bộ và người dân về vai trò, tầm quan trọng của chuyển đổi số trong công tác PBGDPL**

a) Tổ chức quán triệt, phổ biến sâu rộng, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của chuyển đổi số trong công tác PBGDPL cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân. Xác định trách nhiệm chỉ đạo, triển khai thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL thuộc về người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị, bảo đảm thực hiện đồng bộ, hiệu quả.

- Trách nhiệm thực hiện: Các phòng, ban ngành xã.
- Thời gian thực hiện: từ năm 2025-2026.
- Sản phẩm: Các hội nghị, các cuộc tọa đàm, các hoạt động truyền thông...

b) Xây dựng, phát hành các tài liệu, chương trình truyền thông đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng, Trang thông tin điện tử, mạng xã hội... tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm về chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

- Trách nhiệm thực hiện: Các ban ngành xã.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.
- Sản phẩm: Các tài liệu được đăng tải.

2. **Tham gia hoàn thiện thể chế nhằm thúc đẩy chuyển đổi số trong công tác PBGDPL**

a) Tổng kết đánh giá tình hình thi hành và có kiến nghị, đề xuất sửa đổi, tham gia góp ý dự thảo Luật PBGDPL (sửa đổi) và văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành theo hướng bổ sung, hoàn thiện khung pháp lý về chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

- Chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND – UBND xã.
- Phối hợp thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, phòng, ban ngành có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của Sở Tư pháp.
- Sản phẩm: Các văn bản góp ý.

b) Huy động, khuyến khích các tổ chức và cá nhân tham gia, hỗ trợ, triển khai các giải pháp chuyển đổi số trong công tác PBGDPL. (Thực hiện theo chỉ đạo, hướng dẫn của UBND tỉnh, Sở Tư pháp và các bộ, ngành có liên quan)

- Chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND – UBND xã.
- Phối hợp thực hiện: Phòng Kinh tế, phòng Văn hóa – xã hội, đài truyền thanh truyền hình xã, các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2026-2030.
- Sản phẩm: Báo cáo, văn bản được xây dựng và ban hành.

3. Chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về PBGDPL

a) Triển khai các ứng dụng số, kết nối, cập nhật, quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu, phần mềm phục vụ quản lý nhà nước về công tác PBGDPL. (Thực hiện theo chỉ đạo, hướng dẫn của UBND tỉnh, Sở Tư pháp và các sở, ngành có liên quan).

- Chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND – UBND xã.
- Phối hợp thực hiện: Phòng Văn hóa – xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2025-2026.
- Sản phẩm: Ứng dụng được đưa vào sử dụng.

b) Cập nhật dữ liệu, thông tin quản lý nhà nước về PBGDPL (Thực hiện theo chỉ đạo, hướng dẫn của UBND tỉnh, Sở Tư pháp và các sở, ngành có liên quan).

- Chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND – UBND xã.
- Phối hợp thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, phòng ban ngành có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Từ năm 2025-2026.
- Sản phẩm: Các dữ liệu, thông tin quản lý nhà nước về PBGDPL.

4. Chuyển đổi số trong hoạt động PBGDPL phục vụ người dân, doanh nghiệp

a) Vận hành, cập nhật, chia sẻ dữ liệu vào kho dữ liệu số PBGDPL dùng chung (Thực hiện theo chỉ đạo, hướng dẫn của UBND tỉnh, Sở Tư pháp và các sở, ngành có liên quan).

- Chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND – UBND xã.
- Phối hợp thực hiện: Phòng Văn hóa – xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2026 và các năm tiếp theo.
- Sản phẩm: Dữ liệu PBGDPL được cập nhật thường xuyên.

b) Nâng cấp, phát triển Trang thông tin về phổ biến, giáo dục pháp luật trên cổng thông tin điện tử xã thành địa chỉ tập trung, chủ đạo trong cung cấp thông tin pháp luật, PBGDPL cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn xã. Tích hợp, thống nhất với chuẩn cấu trúc dữ liệu Cổng Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh, quốc gia xây dựng, bổ sung các tính năng trên Trang thông tin về PBGDPL theo hướng tăng tính tương tác trực tuyến pháp luật, trợ giúp pháp luật thông minh và cho phép người dùng đánh giá mức độ hài lòng khi truy cập và sử dụng Trang.

- Chủ trì thực hiện: Cổng thông tin điện tử xã Nghĩa Đàn.

- Phối hợp thực hiện: Văn phòng HĐND – UBND, Phòng Văn hóa – xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2025-2026.

- Sản phẩm: Trang thông tin về PBGDPL được nâng cấp, kết nối, đồng bộ dữ liệu.

c) Xây dựng tài liệu PBGDPL theo một số phương thức mới (sổ tay điện tử, tờ gấp điện tử, bài giảng điện tử, tài liệu PBGDPL bằng hình ảnh, tiếng dân tộc thiểu số, video, file âm thanh...) phù hợp với từng đối tượng để đăng tải trên Trang Thông tin về PBGDPL xã.

- Chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND – UBND xã.

- Phối hợp thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, phòng ban ngành có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Sản phẩm: Tài liệu PBGDPL theo một số phương thức mới được phát hành, đăng tải.

d) Tiếp tục xây dựng, đổi mới, nâng cao chất lượng các chuyên trang, chuyên mục phổ biến, giáo dục pháp luật trên Báo và Phát thanh truyền hình xã. Báo điện tử, chú trọng xây dựng các sản phẩm tuyên truyền pháp luật dưới hình thức như video, Infographic, podcast..., tăng cường lan tỏa các sản phẩm PBGDPL qua các nền tảng số như Youtube, facebook...

- Chủ trì thực hiện: Báo và Phát thanh truyền hình xã.

- Phối hợp thực hiện: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Sản phẩm: Các video, infographic, podcast... được đăng tải.

e) Lựa chọn phần mềm thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến vận hành thông suốt, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, đồng thời có đầy đủ chức năng đánh giá toàn diện về mỗi cuộc thi để tổ chức các cuộc thi trực tuyến trên địa bàn xã.

- Chủ trì thực hiện: Cổng thông tin điện tử xã Nghĩa Đàn.

- Phối hợp thực hiện: Văn phòng HĐND – UBND, Phòng Văn hóa – xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Sản phẩm: Phần mềm được ứng dụng.

g) Triển khai truyền thông dự thảo chính sách, thông tin chính sách mới, PBGDPL trên mạng xã hội (facebook, zalo...), trên các nền tảng số tại các ban ngành xã, mở rộng kênh tiếp cận thông tin pháp luật. Thực hiện PBGDPL thông qua kết nối với các tiện ích trên ứng dụng VNeID, qua hệ thống loa truyền thanh tại các xóm, kết nối trực tiếp với hệ thống thông tin nguồn trung ương do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quản lý. Tiếp tục khai thác, phát triển và tối ưu hóa các

ứng dụng về PBGDPL đang được các Phòng, ban ngành triển khai có hiệu quả, bảo đảm tính đồng bộ và nâng cao hiệu quả sử dụng.

- Chủ trì thực hiện: Các Phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị trên địa bàn, UBND cấp xã.

- Phối hợp thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, phòng, ban ngành có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

h) Thực hiện PBGDPL qua hệ thống truyền thanh cơ sở cho người dân tại các xóm.

- Chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa – xã hội.

- Phối hợp thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, phòng ban ngành có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Sản phẩm: Các tin, bài được phát trên hệ thống truyền thanh các xóm.

5. Hỗ trợ các phòng, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL

Hỗ trợ tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức tham mưu công tác PBGDPL, tuyên truyền viên pháp luật về kiến thức, kỹ năng chuyển đổi số, nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hướng dẫn, hỗ trợ xây dựng, số hóa các tài liệu PBGDPL trên môi trường số; xây dựng, nhân rộng các mô hình, cách thức mới thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL...

- Chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND – UBND, phòng văn hóa – xã hội.

- Phối hợp thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, phòng, ban ngành có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Sản phẩm: Các hoạt động hỗ trợ được triển khai.

6. Xây dựng và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực chuyển đổi số trong công tác PBGDPL

a) Tham gia các lớp tập huấn, hướng dẫn người dân kỹ năng sử dụng các phần mềm, ứng dụng các công cụ số được sử dụng phục vụ công tác PBGDPL để đảm bảo khả năng khai thác thông tin pháp luật của người dân trong bối cảnh chuyển đổi số.

- Chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND – UBND xã.

- Phối hợp thực hiện: Phòng văn hóa – xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Sản phẩm: Các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng, tài liệu hướng dẫn.

b) Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ tham mưu công tác PBGDPL, tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên cơ sở khai thác các phần mềm, công cụ

số, cơ sở dữ liệu dùng chung và cách thức sản xuất nội dung số phục vụ công tác PBGDPL.

- Chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND – UBND xã.
- Phối hợp thực hiện: Phòng văn hóa – xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.
- Sản phẩm: Các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng, tài liệu được phát hành.

7. Nghiên cứu, học tập kinh nghiệm về chuyển đổi số trong công tác PBGDPL

Đẩy mạnh học tập kinh nghiệm, công nghệ, mô hình triển khai chuyển đổi số trong thông tin, PBGDPL tại các xã, các cơ quan, đơn vị có kết quả nổi bật để nghiên cứu áp dụng phù hợp với thực tiễn của xã.

- Chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND – UBND xã.
- Phối hợp thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, phòng, ban ngành có liên quan.
- Thời gian thực hiện: từ năm 2027-2030.
- Sản phẩm: Các đoàn học tập kinh nghiệm được tổ chức.

8. Tăng cường các điều kiện bảo đảm triển khai chuyển đổi số trong công tác PBGDPL

a) Khai thác hạ tầng công nghệ thông tin hiện có, đồng thời khảo sát, nắm bắt nhu cầu để nâng cấp, phát triển hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

- Chủ trì thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, phòng, ban ngành cấp xã.
- Phối hợp thực hiện: Phòng văn hóa – xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.
- Sản phẩm: Nâng cấp, khai thác, sử dụng hiệu quả hạ tầng số và các dịch vụ được thuê để phục vụ công tác PBGDPL.

b) Bố trí kinh phí đảm bảo thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

- Chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế.
- Phối hợp thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, phòng, ban ngành có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

9. Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong quá trình chuyển đổi số công tác PBGDPL

Thường xuyên rà soát, đánh giá mức độ an toàn thông tin và an ninh mạng của các hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn xã; triển khai các giải pháp bảo mật phù hợp để bảo vệ hệ thống thông tin trước nguy cơ tấn công mạng; nâng cao nhận thức và kỹ năng an toàn thông tin cho nhân lực thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL xã.

- Chủ trì thực hiện: Công an xã.
- Phối hợp thực hiện: Phòng Văn hóa – xã hội, các phòng, ban ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện; Hằng năm.

10. Tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án

Tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án bằng các hình thức phù hợp; chú trọng công tác hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Đề án nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc; kịp thời khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích, đóng góp tích cực trong thực hiện Đề án.

- Chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND – UBND xã.
- Phối hợp thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, phòng, ban ngành có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm và khi kết thúc Đề án.
- Sản phẩm: Báo cáo kết quả thực hiện Đề án, kiến nghị, đề xuất (nếu có) và các hội nghị sơ kết tổng kết.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp; kinh phí lồng ghép trong các chương trình, Đề án liên quan được cấp có thẩm quyền phê duyệt và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Đối với các nội dung thuộc nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng, nhiệm vụ được giao của UBND xã chủ động bố trí kinh phí thực hiện từ dự toán chi thường xuyên hằng năm được cấp có thẩm quyền giao và nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật để thực hiện.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND – UBND

- Chủ trì, tham mưu UBND xã triển khai Đề án trên địa bàn xã, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao và phối hợp với các phòng, ban, cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện Đề án. Phối hợp với phòng Kinh tế và các cơ quan liên quan tham mưu dự toán kinh phí phục vụ thực hiện các nội dung cụ thể của Đề án.

- Tham mưu việc kiểm tra, sơ kết, tổng kết Đề án; kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền khen thưởng, biểu dương đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện Đề án.

- Tăng cường theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các phòng, ban, cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn triển khai thực hiện Đề án; định kỳ và đột xuất khi có yêu cầu, tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Sở Tư pháp, UBND tỉnh theo quy định.

2. Phòng Kinh tế

Tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành trong khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

3. Phòng Văn hóa – xã hội

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch.
- Phối hợp và chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn xã bảo đảm hạ tầng viễn thông, đường truyền kết nối phục vụ triển khai các hoạt động chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.
- Phối hợp với Văn phòng HĐND - UBND giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.
- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND - UBND cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước liên quan đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật với Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật của xã.
- Tham mưu UBND xã về các giải pháp công nghệ, giới thiệu, hướng dẫn cho các phòng ban, cơ quan, đơn vị thực hiện các giải pháp về công nghệ trong quá trình chuyển đổi số công tác PBGDPL.
- Khai thác có hiệu quả hệ thống truyền thanh thông minh phục vụ công tác tuyên truyền pháp luật cho người dân trên địa bàn xã.
- Thực hiện các giải pháp nhằm chuyển đổi số công tác PBGDPL trong ngành giáo dục.

4. Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch. Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số trong công tác PBGDPL cho cán bộ, chiến sỹ và người dân trên địa bàn.
- Công an xã có trách nhiệm hướng dẫn, thực hiện các giải pháp nhằm đảm bảo an toàn thông tin mạng trong quá trình thực hiện chuyển đổi số công tác PBGDPL.

5. Trung tâm văn hóa, thể thao và truyền thông xã

Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, phối hợp các phòng, ban, ngành xã xây dựng chương trình phát sóng chuyên mục “pháp luật và đời sống”, chia sẻ các chuyên trang, chuyên mục phổ biến, giáo dục pháp luật trên Cổng thông tin điện tử xã và các nền tảng số phù hợp.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

Phối hợp với các phòng, ban ngành cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch; nâng cao nhận thức và trách nhiệm về chuyển đổi số trong công tác PBGDPL cho các thành viên, hội viên, đoàn viên; khuyến khích, huy động các thành viên, hội viên, đoàn viên tham gia chuyển đổi số trong công tác

PBGDPL; xây dựng các mô hình chuyển đổi số phù hợp để tuyên truyền cho thành viên, hội viên, đoàn viên.

Trên đây là Kế hoạch Thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 - 2030” trên địa bàn xã Nghĩa Đàn. Trong quá trình triển khai nếu có khó khăn, vướng mắc phản ánh về Văn phòng HĐND – UBND xã để tổng hợp, báo cáo UBND xã xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp; (bc)
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND, UBMTTQ xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Công an, BCH Quân sự xã;
- Đài truyền thanh truyền hình xã;
- Các phòng chuyên môn xã;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Thị Thu Hằng